TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-PT
Ngày: 06/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê

Ông Nguyễn Văn Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2021/HSPT, ngày 18/02/2021 đối với bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Tấn K. Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Tấn K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HS – ST, ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ **Phạm Văn T** (tên gọi khác: Lão đại), sinh năm 1976; tại Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp L, xã Hò, huyện Ch, tỉnh T; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Có vợ là Nguyễn Thị N (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2005; Tiền án: không có; Tiền sự: có 01 tiền sự (vào ngày 17/3/2020, bị Công an xã H xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc); Nhân thân: Xấu; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020 áp dụng biện pháp bảo lĩnh, đến ngày 26/11/2020 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Tấn K (tên gọi khác: Me), sinh năm 1993; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp L, xã Hò, huyện Ch, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học

vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1975 (chết) và bà Vỏ Thị G1, sinh năm 1970; Có vợ tên Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1996, có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án: Không có, tiền sự: có 01 tiền sự (vào ngày 09/3/2020 bị Công an xã H, huyện C, tỉnh T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 750.000 đồng); Nhân thân: Xấu; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trần Hoàng C, Lê Hồng T2, Lê Thiện T3, Võ Minh L, Nguyễn Văn Q1, Trần Văn T4, Lê Văn X và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Kim Nhân, Nguyễn Hoàng Đăng do không có kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 12/9/2020 Trần Văn T4, Lê Hồng T2, Lê Thiện T3, Lê Văn X, Nguyễn Tấn K, Nguyễn Văn Q1, Phạm Văn T, Võ Minh L, Trần Hoàng C đang cùng nhau đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền tại nhà sau quán nước của chị Nguyễn Kim N thuộc ấp L, xã Hò, huyện Ch, tỉnh T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành bắt quả tang và lập biên bản tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.260.000 đồng, trong đó: bị cáo T4 6.000.000 đồng; X 200.000 đồng; T3 120.000 đồng, C 500.000 đồng; Q 1.000.000 đồng; T2 280.000 đồng; T 1.600.000 đồng; K 480.000 đồng; L 80.000 đồng. Tại thời điểm Công an bắt quả tang T4 thắng 130.000 đồng; T thắng 570.000 đồng, X thua 60.000 đồng; L thắng 20.000 đồng; T2 thua 120.000 đồng; K thua 20.000 đồng; Q không thắng không thua; T3 thua 60.000 đồng; C thua 100.000 đồng. Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành còn thu giữ các vật chứng theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/9/2020.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tấn K và Phạm Văn T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên bố bị cáo Trần Văn T4, Lê Hồng T2, Lê Thiện T3, Lê Văn Xuyến, Nguyễn Văn Q1, Võ Minh L, Trần Hoàng C phạm tội "Đánh bạc" và xử phạt bị cáo Võ Minh L 30.000.000 đồng, Lê Hồng T2 30.000.000 đồng, Lê Văn X 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn Q1 35.000.000 đồng, Lê Thiện T3 35.000.000 đồng, Trần Hoàng C 35.000.000 đồng và tịch thu vào Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2020, bị cáo Nguyễn Tấn K và bị cáo Phạm Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo thừa nhận án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng và hành vi của các bị cáo, nhưng các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xin hưởng án treo. Bị cáo T trình bày lý do cha mẹ già, con còn nhỏ, bị cáo bị cận thị và là lao động chính. Bị cáo K trình bày bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ và vợ bệnh nên hai bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội và yêu cầu kháng cáo bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Tấn K. Vị kiểm sát viên cho rằng lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại cơ quan Điều tra, phiên tòa sơ thẩm nên có đủ căn cứ xác định hai bị cáo phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K và bị cáo Phạm Văn T mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất vụ án và cũng áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phù hợp với nhân thân đối với hai bị cáo. Do đó việc kháng cáo xin được hưởng án treo của hai bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trọng và bị cáo Khoa, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Văn T: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để lo cho cha mẹ già và lao động nuôi con nhỏ.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Tấn K: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để lo cho con và trị bệnh cho vợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Tấn K là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của các bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Tấn K. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo đều thừa nhận tối ngày 12/9/2020 cả hai bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với các con bạc khác và hai bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền với số tiền dùng đánh bạc của các con bạc là 10.260.000 đồng là hành vi pháp luật nghiêm cấm, bản thân hai bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Phạm Văn T ngày 17/3/2020 đã có hành vi đánh bạc bị Công an xã H xử phạt 1.500.000đ và bị cáo Nguyễn Tấn K ngày 09/3/2020 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã H xử phạt 1.500.000 đồng, chưa được xóa tiền sự nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành quy kết các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng pháp luật. Mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt đối với mỗi bị cáo là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án và hành vi phạm tội của hai bị cáo gây ra và cũng đã xem xét nhân thân của hai bị cáo, đáp ứng được yêu cầu trong phòng chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, tạo cho hai bị cáo cải tạo thành người tốt. Đồng thời, Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Trọng cung cấp hóa đơn chứng từ khám chữa bệnh của cha bị cáo là ông Phạm Văn Bé và nhiều giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện của bị cáo Trọng và bị cáo Khoa cung cấp giấy khám chữa bệnh của vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Đ, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù hai bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa hôm nay nhưng các tình tiết giảm nhẹ này cũng không làm thay đổi mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với hai bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với các tình tiết khách quan vụ án và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của hai bị cáo không có cơ sở chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tấn K và bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn K và bị cáo Phạm Văn T

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2020/HSST, ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn K và bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn K và bị cáo Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh;
- TAND h. C;
- VKSND h. C;
- CA h. C;
- CC THADS h. C;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thành